

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2019/HS-ST

Ngày: 28-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Chí Vương
2. Ông Trần Công Tài

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 24/5/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXXST-HS ngày 17/6/2019 đối với bị cáo:

Phạm Quốc T, sinh ngày 13/3/1998, tại Bình Phước; Tên gọi khác: M; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp Q, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Bá T₁, sinh năm 1949 và bà Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1955; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 05/10/2017 và ngày 26/10/2017 bị Công an huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 02/01/2019 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Trần Minh T₂, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, ấp P, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Đỗ Chí L, sinh năm: 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Nguyễn Minh C, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 01, ấp 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Đặng Hữu N, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 13, ấp 2, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc T là người nghiện ma túy từ năm 2017. Do không có nghề nghiệp nên T nảy sinh ý định đi mua ma túy vừa sử dụng vừa bán kiếm lời.

Ngày 21/12/2018 T đến khu vực Cầu Trắng thuộc thị xã B mua ma túy của một người đàn ông tên C (không rõ nhân thân lai lịch) 1.400.000đ ma túy đã được chia nhỏ thành 19 gói mỗi gói T bán với giá 300.000đ và một gói lớn T để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T đem về nhà cất giấu nhiều nơi khác nhau.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/01/2019 Nguyễn Hữu N có gọi điện thoại cho T₂ hỏi mua thiếu 500.000đ ma túy. T đồng ý và hẹn N ra khu vực ấp Núi gió để bán ma túy cho N. T mượn xe của chị Phạm Thị Mộng T₃ biển số 93P1-891.46 để đến điểm hẹn giao ma túy cho N. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an huyện H phát hiện bắt quả tang T cùng tang vật là 2 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy nên đã niêm phong. Ngoài ra còn thu giữ tiền, điện thoại di động và xe mô tô.

Khám xét nơi ở của T Cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ 13 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy sau đó lập biên bản niêm phong theo quy định và đưa đi giám định.

Tại bản cáo trạng số: 32 /CT-VKSHQ ngày 23 tháng 5 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Phạm Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố bảo vệ quan điểm của bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T từ 9 năm đến 9 năm 6 tháng tù.

Ngoài ra, Cáo trạng còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và tài sản do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải, mong môn được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, lời khai của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ khách quan để xác định:

Ngày 02/01/2019 Phạm Quốc T trên đường đi đến khu vực ấp N để bán ma túy cho Nguyễn Hữu N thì bị lực lượng Công an H phát hiện bắt quả tang T cùng tang vật là 2 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy nên đã niêm phong. Khám xét nơi ở của T còn thu giữ 13 gói nylon hàn kín T thừa nhận toàn bộ là ma túy đó mua của một người đàn ông tên C mục đích để bán và sử dụng.

Ngoài ra, quá trình điều tra T còn khai nhận trước đó vào ngày 03/12/2018 T có bán cho Trần Minh T₂ 500.000đ ma túy tại khu vực đường nhựa ấp N, xã T.

Ngày 24/12/2018 và ngày 31/12/2018 T có bán hai lần ma túy cho Đỗ Chí L ở khu vực đường rẽ vào nhà T mỗi lần 300.000đ.

Ngày 28/12/2018, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/01/2019 T đã bán ma túy cho N hai lần mỗi lần 300.000đ.

Theo kết luận giám định số: 04/2019/GĐKTHS ngày 05/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon miệng kéo dính và 01 gói nylon lon hàn kín (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2605 gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng có trong 03 gói nylon ký hiệu (M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3331 gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng có trong 10 gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,3477 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo T thừa nhận số ma túy nói trên là do bị cáo mua của đối tượng không rõ lai lịch đem về để sử dụng và bán cho người khác. Như vậy có căn cứ xác định bị cáo đã có hành tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy trái phép chất ma túy.

Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Phạm Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, là mầm mống của các tệ nạn xã hội, sẽ dẫn đến có nhiều người bị lôi kéo vào con đường sử dụng hoặc buôn bán ma túy, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội. Bị cáo biết rõ việc mua bán chất ma túy bị pháp luật cấm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật nhưng vì muốn được hưởng lợi từ việc bán ma túy mang lại nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có hai tình tiết định khung quy định tại điểm b và c khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 05/10/2017 và ngày 26/10/2017 bị Công an huyện H, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không biết tự sửa chữa lỗi lầm, ngược lại bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng ma túy không dừng lại ở đó bị cáo mua ma túy và bán cho nhiều người để lấy lời làm cho xã hội có thêm nhiều người nghiện ma túy, làm gia tăng thêm các tệ nạn xã hội do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi vi phạm của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi cộng đồng một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị kiểm tra, khám xét bị cáo đã tự thú nhận về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn là cần thiết phù hợp với tính chất và mức độ vi phạm của bị cáo nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Vật chứng vụ án:

Số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại là: M= 0,1682 gam, M1= 0,2525 gam, M2=1,2098 gam là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO màu vàng đồng thu giữ trong quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo và số tiền 100.000đ liên quan đến vụ án cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra còn có các vật dụng khác như khẩu trang y tế, kéo, quẹt gas, ống thủy tinh, chai nhựa, vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET... là các vật dụng mà bị cáo dùng, phân chia và sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T 09 (chín) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 02/01/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

[3] Về vật chứng vụ án: *Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại M= 0,1682 gam, M1= 0,2525 gam, M2=1,2098 gam.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu vàng đồng kèm sim.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET; 01 kéo bằng kim loại; 01 quẹt gas; 01 khẩu trang y tế; 01 gạc y tế; 01 ống thủy tinh; 01 chai nhựa (bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy); 02 đoạn ống hút nhựa; 04 vỏ gói nylon.

(Vật chứng đã được chuyển cho cơ quan thi hành án theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0005622 ngày 29/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Phạm Quốc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNVCSCA H;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thành Liêm